

Bản án số: 42/2021/HS-ST  
Ngày: 07/9/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH, TỈNH HẢI DƯƠNG**

*- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Chu Văn Nghĩa

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Văn Tích và bà Đỗ Thị Ái Thương.

*- Thư ký phiên tòa:* Ông Đinh Quốc Cường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Thành.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành tham gia phiên tòa:* Ông Vũ Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2021; Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa tại trụ sở để xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35<sup>a</sup>/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2021/QĐXXST-HS ngày 21/7/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2021/HSST-QĐ ngày 04 tháng 8 năm 2021, Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 07/2021/TB-TA ngày 27 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

**LƯƠNG VĂN L**, sinh năm 1997.

Nơi cư trú: Tiểu khu H, thị trấn I, huyện M, tỉnh Sơn La.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam.

Trình độ văn hoá: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Bố: Lương Văn H, sinh năm 1975; Mẹ: Lò Thị O, sinh năm 1976. Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ 2. Vợ: Quàng Thị T, sinh năm 2000; có 01 con sinh năm 2019. Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giam từ ngày 18/4/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

*\* Người làm chứng:*

1. Lò Văn T, sinh năm 1998;

Địa chỉ: Bản N, xã P, huyện M, tỉnh Sơn La.

2. Anh Đoàn Văn D, sinh năm, 1962.

Địa chỉ: Khu Đ, thị trấn P, huyện K, tỉnh Hải Dương.

3. Lò Văn S, sinh năm 1996.

Địa chỉ: thị trấn I, huyện M, tỉnh Sơn La.

*(Bị cáo có mặt; những người làm chứng đều vắng mặt)*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 09 giờ ngày 16/4/2021, Lường Văn L đang chơi ở phòng trọ của anh Lò Văn S tại thị trấn P, huyện K, Hải Dương thì Lò Văn T gọi điện thoại rủ L đi mua ma túy về sử dụng. Do không có tiền nên L đã hỏi anh S để vay số tiền 400.000đ và mượn xe mô tô nhãn hiệu FUTURE biển số 34B2 021.57, nói đi có việc. Sau đó L điều khiển xe đến đón T ở khu vực Đầm Chợ, thị trấn Phú Thái rồi chở T đến khu vực Cầu Quay, Hải Phòng; L đứng trông xe còn T đi vào trong ngõ gần đó mua của một người phụ nữ không quen biết 01 gói Heroine với giá 200.000đ, cầm trong tay trái rồi đi ra chỗ L. L bảo T đợi rồi đi vào trong ngõ gần đó mua của một người phụ nữ không quen biết 03 gói Heroine với giá 400.000đ rồi cất giấu số ma túy này vào mép giày bên trái. Sau đó L cùng T đi về, trên đường về L vào cửa hiệu thuốc tây mua xilanh rồi cùng T đi vào khu vực bãi đất hoang ở rìa đường để sử dụng ma túy; T bỏ ma túy của T ra để cùng L sử dụng một phần, số còn lại T cất giấu vào cặp quần của T. Do sử dụng chưa đủ liều lượng nên L đã bỏ 01 gói ma túy của L ra, lấy một phần để tiếp tục sử dụng, sau đó cất giấu phần còn lại vào khe giày bên trái đang đi, vứt xi lanh rồi đi về. Hồi 12 giờ 30 phút cùng ngày, khi L và T đi đến khu vực Phở Ga, thị trấn Phú Thái thì bị Công an huyện Kim Thành kiểm tra, phát hiện và thu giữ tại vị trí khe giày bên trái L đang đi 03 gói ma túy có kích thước 1x1cm bọc bằng nilon, bên trong bọc giấy trắng chứa chất bột màu trắng; L khai đó là ma túy loại Heroine mua về với mục đích để sử dụng. Gói ma túy T cất giấu tại cặp quần cùng điện thoại của L và T khai đã rơi mất, không rõ vị trí nên không truy tìm, thu hồi được.

Tại bản Kết luận giám định số 214/KLGD-PC09 ngày 19/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng niêm phong trong phong bì gửi đến giám định có tổng khối lượng 0,709 gam, là ma túy loại Heroine. Hoàn 0,596 gam ma túy loại Heroine; 02 vỏ túi nilon màu hồng; 01 vỏ túi nilon màu trắng và 03 mảnh giấy màu trắng. Tại giai đoạn điều tra, Lường Văn L thừa nhận hành vi phạm tội.

Trong vụ án này, anh Lò Văn S cho L mượn tiền và xe mô tô biển số 34B2 – 021.57 nhưng không biết L mượn tiền và xe để mua ma túy, chiếc xe mô tô này là tài sản hợp pháp của anh S nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh S chiếc xe mô tô nêu trên.

Quá trình điều tra không xác định được căn cước, lý lịch người bán chất ma túy cho Lường Văn L và Lò Văn T nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Lò Văn T có hành vi gọi điện thoại, rủ L đi mua ma túy; tuy nhiên L là người điều khiển xe mô tô chở T, khi mua ma túy thì cả L và T đều không biết việc mua bán ma túy của nhau, khối lượng ma túy cụ thể là bao nhiêu; khi bị Công an phát hiện thì không thu giữ được ma túy của T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kim Thành không có căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự đối với Lò Văn T. Ngày 14/6/2021 Công an huyện Kim Thành đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lường Văn L và Lò Văn T.

*Tại bản Cáo trạng số 36/CT – VKS ngày 25/6/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành đã truy tố bị cáo Lường Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.*

***Tại phiên tòa:***

\* Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát và đề nghị xem xét điều kiện, hoàn cảnh gia đình để giảm nhẹ hình phạt.

\* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố; nêu những chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị: Tuyên bố bị cáo Lường Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Xử phạt: Lường Văn L từ 18 đến 21 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 18/4/2021.

- Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

- Xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu huỷ 0,596 gam ma túy loại Heroine; 02 vỏ túi nilon màu hồng; 01 vỏ túi nilon màu trắng và 03 mảnh giấy màu trắng trong phong bì niêm phong số 214/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương.

- Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Kim Thành; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu

nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Căn cứ xác định hành vi phạm tội của các bị cáo:* Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai những người làm chứng. Tất cả những lời khai này cũng phù hợp khách quan với những tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập trong hồ sơ vụ án cũng như Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương về chất bột màu trắng đã thu giữ của bị cáo là Heroine, có khối lượng 0,709 gam.

Đã có đủ căn cứ kết luận: Hồi 12 giờ 30 phút ngày 16/4/2021, tại khu Phố Ga, thị trấn P, huyện K, tỉnh Hải Dương; Lương Văn L có hành vi cất giấu trái phép 0,709 gam ma túy, loại Heroine tại khe giày bên trái đang đi với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt giữ. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành đã truy tố bị cáo Lương Văn L về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:* Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện gây nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy nên hiểu rõ những tác hại của ma túy gây ra cho bản thân, gia đình cũng như đối với xã hội. Nhưng bị cáo đã bất chấp pháp luật, thực hiện tội phạm về ma túy, tiếp tay cho một tệ nạn xã hội nguy hiểm mà nhà nước và nhân dân ta đang tích cực đấu tranh, bài trừ nên cần xét xử vụ án nghiêm minh, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và mang tính răn đe, phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[4] *Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

- Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.
- Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] *Hình phạt bổ sung:* Do bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[6] *Xử lý vật chứng:* Cơ quan giám định hoàn lại đối tượng giám định gồm 0,596 gam ma túy loại Heroine; 02 vỏ túi nilon màu hồng; 01 vỏ túi nilon màu trắng và 03 mảnh giấy màu trắng trong phong bì niêm phong số 214/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương. Đây là những vật chứng thu giữ trong vụ án; số ma túy thuộc loại nhà nước cấm lưu hành, số vỏ túi nilon và 03 mảnh giấy màu trắng không còn giá trị sử dụng nên cho tịch thu tiêu hủy.

[7] *Án phí*: Bị cáo không thuộc các thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2025 theo Quyết định số 433/QĐ-UBND ngày 18/6/2021 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm uỷ ban dân tộc nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

- *Căn cứ vào*: Điều c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Điều a, c khoản 2 Điều 106; Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- *Tuyên bố*: Lường Văn L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- *Áp dụng hình phạt chính*: Xử phạt Lường Văn L 19 (mười chín) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 18/4/2021.

- *Xử lý vật chứng*: Tịch thu cho tiêu huỷ 0,596 gam ma túy loại Heroine; 02 vỏ túi nilon màu hồng; 01 vỏ túi nilon màu trắng và 03 mảnh giấy màu trắng trong phong bì niêm phong số 214/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương. (*Số lượng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/7/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Thành*).

- *Án phí*: L Văn L phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- *Quyền kháng cáo*: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo; đã báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**\* Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Hải Dương.
- VKSND huyện Kim Thành.
- CQCSĐT - CA huyện Kim Thành.
- Trại tạm giam CA tỉnh Hải Dương.
- Cơ quan THA hình sự - CA tỉnh Hải Dương.
- Chi cục THADS huyện Kim Thành.
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương.
- Bị cáo.

**Chu Văn Nghĩa**